

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC YÊN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 25-12-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN- TỈNH YÊN BÁI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Duy Đô.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Trương Xuân Vũ;

2- Ông Nguyễn Quang Long.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Lý Văn Tâm- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 04-10-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 19-10-2018 đối với bị cáo:

Phạm Thị L- Sinh ngày 10-12-1983 tại huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn N- xã A- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phạm Quang L (Đã chết) và bà Hoàng Thị Th. Có chồng là anh Lộc Văn K; bị cáo có hai con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011 (Đã chết). Mẹ, chồng, con bị cáo hiện đang sinh sống tại xã A- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Đình Chinh- Luật sư thuộc công ty Luật TNHH 24H- Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

Bị hại:

1/ Cháu Lộc Thị Yến C sinh năm 2011

Nơi cư trú: Thôn N- xã A- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái (đã chết).

2/ Cháu Lộc Phương T sinh năm 2009

Nơi cư trú: Thôn N- xã A- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Anh Lộc Văn K 40 tuổi (Bố đẻ cháu Lộc Yến C)

Nơi cư trú: Thôn N- xã A- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái, có mặt.

2/ Anh Lộc Văn Tr 33 tuổi (Bố đẻ cháu Lộc Phương T)

Nơi cư trú: Thôn N- xã A- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác

Người làm chứng:

1/ Anh Hoàng Văn Nhạc

Nơi cư trú: Thôn Khau Cuông- xã A- huyện Lục Yên- Yên Bái, có mặt.

2/ Anh Sầm Kim Ngợi

Nơi cư trú: Thôn N- xã A- huyện Lục Yên- Yên Bái, vắng mặt.

3/ Anh Hứa Văn Thơ

Nơi cư trú: Thôn Khau Sến- xã A- huyện Lục Yên- Yên Bái, vắng mặt.

4/ Anh Lạc Văn Thiết

Nơi cư trú: Thôn Nà Dụ- xã A- huyện Lục Yên- Yên Bái, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 19-9-2017 Phạm Thị L (L chưa có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21C1- 149.48 chở theo hai cháu Lộc Thị Yến C (là con ruột của Ly) và Lộc Phương T (là cháu gái của L) theo đường liên xã Liễu Đô đi xã A để đưa hai cháu đi học. Khi đi trên đường thuộc địa phận Thôn N, xã A, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, Phạm Thị L gặp và vượt một xe tự chế (xe công nông) do anh Hoàng Văn Nhạc sinh năm 1992, trú tại thôn Khau Cuông, xã A, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái điều khiển cùng chiều. Quá trình vượt xe tự chế, Phạm Thị L không làm chủ được tay lái dẫn đến loạng choạng làm hai cháu Chi và Thùy ngã văng từ trên xe mô tô xuống đường dẫn đến hai cháu bị thương và đã tử vong sau đó, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tại bản kết luận giám định số 41/GĐPY ngày 25-9-2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đối với cháu Lộc Thị Yến C kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Tử thi bị chấn thương vùng đầu, mặt làm vỡ xương hộp sọ, biến dạng phần đầu mặt.

Nguyên nhân chết là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, tổn thương tổ chức não (Bút lục số 36)

Tại bản kết luận giám định số 42/GĐPY ngày 25-9-2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đối với cháu Lộc Phương T kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: - Tử thi bị chấn thương vùng đầu, mặt làm vỡ xương hộp sọ, biến dạng phần đầu mặt.

- Phần ngực, bụng và phần sườn lưng bên trái bị xây xát da.

Nguyên nhân chết là do đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, tổn thương tổ chức não (Bút lục số 37).

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn vàng- bạc- đen, biển kiểm soát 21C1-149.48, số máy HC12E3371764, số khung 120BY571713, loại WAVE, xe đã qua sử dụng.

+ 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004164, tên chủ xe Lộc Văn K trú tại Thôn N, xã A, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, biển kiểm soát 21C1- 149.48 do Công an huyện Lục Yên cấp ngày 17-12-2015.

+ 01 xe tự chế (công nông): xe không biển kiểm soát, màu sơn xanh, chiều dài là 04m, đầu xe rộng 1,50m, thùng xe dài 2,40m, rộng 1,59m, cao 1,37m (Bút lục số 26, 27).

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-LY ngày 29-6-2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái đã truy tố Phạm Thị L về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a, đ khoản 2 điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Phạm Thị L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và áp dụng điểm a, đ khoản 2 điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm S khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Phạm Thị L 03 năm tù cho hưởng án treo, đồng thời đề nghị áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng của vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Cũng tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo không đồng ý với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và cho rằng chưa đủ căn cứ để quy kết Phạm Thị L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 13 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bị cáo vô tội. Những người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo không có tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố chưa thật sự đảm bảo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định, còn 1 số những hạn chế thiếu sót nên Tòa án phải nhiều lần trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung.

[2] Về tội danh và hình phạt: Quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa Phạm Thị L cho rằng mình không phạm tội; khi lấy lời khai tại trụ sở Công an huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái bị cáo đã bị cán bộ điều tra và Điều tra viên ép cung, mớm cung; nguyên nhân dẫn đến cháu Lộc Thị Yến C và Lộc Phương T tử vong là do xe công nông anh Hoàng Văn nhạc điều khiển chèn qua.

Xét lời chối tội của bị cáo thấy rằng:

Thứ nhất: Trong các biên bản lấy lời khai do Điều tra viên Công an huyện Lục Yên tiến hành (Bút lục số 63, 65, 72, 76, 77) và những biên bản có cả sự tham gia của Kiểm sát viên (Bút lục số 179), Phạm Thị L đều thừa nhận bản thân chưa có giấy phép lái xe và đã nhận thức hành vi đó là nguy hiểm, là vi phạm pháp luật.

Tại các Bút lục số 65, 72, 178, 179 L khai đang vượt xe công nông thì xe mô tô của L điều khiển bị trượt bánh trước xuống lề đất ven đường làm tay lái loạng choạng. Khi vượt, giữa xe mô tô của L và xe công nông do anh Nhạc điều khiển không va chạm vào nhau (Bút lục số 62, 65, 71, 75, 78, 79, 179); L không nhìn thấy xe công nông lẫn qua hai cháu (Bút lục số 63, 76, 179).

Tại các Bút lục số 65, 67, 71, 77 và cả lời khai tại trụ sở Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên (Bút lục số 178, 179) L đều khẳng định lời khai tại cơ quan điều tra là trung thực, tự nguyện, không bị bức cung, ép cung, dùng nhục hình...

Tại các Bút lục số 70, 71 L khẳng định hành vi phạm tội đã rõ, việc L bị khởi tố về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là đúng người đúng tội.

Thứ hai: Tại công văn số 122/CV ngày 29-5-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Yên Bái xác định: “Cơ chế hình thành thương tích dẫn đến tử vong đối với hai cháu Lộc Thị Yến C và cháu Lộc Phương T đều do va đập với vật tày một lực mạnh gây xây xát da, vỡ xương hộp sọ, làm biến dạng hộp sọ, tổn thương tổ chức não. Với đặc điểm thương tích trên cả hai tử thi, không đủ điều kiện xác định va đập vào công nông hay va đập xuống nền đường. ***Không có căn cứ xác định thương tích do xe công nông chèn qua***”.

Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, kết luận giám định; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Khoảng 07 giờ ngày 19-9-2017 Ly điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21C1-149.48 chở theo hai cháu Lộc Thị Yến C và Lộc Phương T theo đường liên xã Liễu Đô đi xã A để đưa hai cháu đi học. Khi đi trên đường thuộc địa phận Thôn N, xã A, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, Phạm Thị L gặp và vượt một xe tự chế do anh Hoàng Văn Nhạc điều khiển cùng chiều. Quá trình vượt xe tự chế, Phạm Thị L không quan sát kỹ, cố tình vượt xe khi chưa đủ điều kiện; không làm chủ được tay lái dẫn đến loạng choạng làm hai cháu C và T ngã văng từ trên xe mô tô xuống đường dẫn đến hai cháu bị tử vong, xe mô tô bị hư hỏng.

Để kiểm chế sự gia tăng về tai nạn giao thông, Nhà nước ta đã có những quy định chặt chẽ buộc người tham gia giao thông phải nghiêm chỉnh chấp hành. Cụ thể, tại khoản 9 điều 8 luật Giao thông đường bộ thì một trong các hành vi bị nghiêm cấm đó là “*điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định*”. Thực tế trong vụ án này Phạm Thị L chưa được cấp giấy phép lái xe. Bản thân bị cáo cũng nhận thức được việc điều khiển xe tham gia giao thông trong tình trạng đó là hết sức nguy hiểm, bị pháp luật ngăn cấm nhưng bị cáo đã bất chấp những quy định của pháp luật. Mặc dù về ý thức chủ quan bị cáo không mong muốn nhưng

thực tế tai nạn đã xảy ra và hậu quả là làm hai cháu Lộc Thị Yên C và Lộc Phương T bị tử vong.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn, đến hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ; xâm phạm đến tính mạng, tài sản của công dân. Do đó có đủ cơ sở kết luận Phạm Thị L phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a, điểm đ khoản 2 điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999. Như vậy quan điểm của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo cho rằng Phạm Thị L không phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” là không có căn cứ chấp nhận.

Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Phạm Thị L là người lao động chưa có tiền án, tiền sự.

Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại. Quá trình điều tra Phạm Thị L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự. Những người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự. Mặt khác hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý, các bị hại trong vụ án đều là con, cháu của bị cáo.

Như vậy Phạm Thị L có nhân thân tốt; có nơi thường trú rõ ràng; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 48; có tới 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, không cần thiết phải cách ly Phạm Thị L ra khỏi xã hội cũng có thể giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người lao động nhất thời phạm tội.

- Đối với Hoàng Văn Nhạc là người điều khiển chiếc xe tự chế (công nông) ngày 19-9-2017 đi cùng chiều với chiếc xe mô tô do bị can Ly điều khiển. Quá trình điều tra, xác minh không chứng minh được hành vi điều khiển chiếc xe tự chế của Nhạc có liên quan đến vụ tai nạn dẫn đến hậu quả nêu trên, do đó không có căn cứ xem xét, xử lý. Tuy nhiên, hành vi điều khiển loại xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông của Hoàng Văn Nhạc đã vi phạm khoản 4, điều 8 Luật giao thông đường bộ Việt Nam do đó Công an huyện Lục Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nhạc và tịch thu chiếc xe tự chế xử lý theo quy định của pháp luật (Bút lục số 137).

[3] Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Yên đã tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn vàng- bạc- đen, biển kiểm soát 21C1-149.48, số máy HC12E3371764, số khung 1205BY571713, số loại WAVE, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, tên chủ xe Lộc Văn K. Đây là tài sản chung của vợ chồng, khi L lấy xe chở cháu C và cháu T đi học anh

Kiểm không biết, nên cần trả lại cho anh Lộc Văn K chiếc xe cùng chứng nhận đăng ký xe trên.

Đối với chiếc xe tự chế (công nông), không biển kiểm soát, màu sơn xanh, do Hoàng Văn Nhạc điều khiển lưu thông ngày 19-9-2017 là loại xe Chính phủ cấm lưu hành, Công an huyện Lục Yên đã ra quyết định tịch thu và xử lý theo quy định của pháp luật (Bút lục số137).

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Quá trình điều tra, giải quyết vụ việc gia đình bị can Phạm Thị L đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho gia đình cháu Lộc Phương T số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Anh Hoàng Văn Nhạc đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình cháu Lộc Phương T và gia đình cháu Lộc Thị Yến C mỗi gia đình 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng). Người đại diện hợp pháp cho cháu T và cháu C là các anh Lộc Văn Tr và Lộc Văn K đã nhận đủ số tiền nêu trên và không có ý kiến, đề nghị gì khác (Bút lục số156-163, 166, 167).

[5] Về án phí: Bị cáo Phạm Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2- Về hình phạt: Căn cứ điểm a, điểm đ khoản 2 điều 202; điểm b, điểm p khoản 1; khoản 2 điều 46; khoản 1, khoản 2 điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt Phạm Thị L 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Phạm Thị L cho UBND xã A- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Phạm Thị L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3- Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho anh Lộc Văn K 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE, màu sơn vàng- bạc- đen, biển kiểm soát 21C1-149.48, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004164, tên chủ xe Lộc Văn K.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-01-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên).

4- Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc Phạm Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã A;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS, T.A, THS, THAHS.

Phan Duy Đô